TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09 - 3 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Văn Năm
2. Ông Nguyễn Vũ Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

Ngày 09 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị M – sinh năm 1995 (Xin vắng mặt)
Trú tại: ấp Tấn N, xã Ngọc C, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hữu T – sinh năm 1996 (Xin vắng mặt)
Trú tại: số 158, khóm X, phường Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau.
(Bị đơn đang chấp hành án tại phân trại số 02 Trại giam Cái Tàu, thuộc ấp Bảy G, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15-01-2018, nguyên đơn chị Huỳnh Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2016 chị M và anh Nguyễn Hữu T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Anh T không có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc vợ con. Anh T đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn nên chị M yêu cầu ly hôn với anh T.

Về nuôi con chung: Chị M và anh T có 01 người con chung là Nguyễn Huỳnh G – sinh ngày 05/11/2015, đang sống với chị M. Khi ly hôn, chị M yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 09-02-2018, bị đơn anh Nguyễn Hữu T trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian chung sống, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị M trình bày là đúng. Nay chị M yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý.

Về nuôi con chung: Anh đồng ý giao con chung Nguyễn Huỳnh G – sinh ngày 05/11/2015 cho chị M nuôi dưỡng, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Không có.

Do điều kiện anh T đang chấp hành án nên yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Nguyễn Hữu T và chị Huỳnh Thị M có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh chị.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Huỳnh Thị M với anh Nguyễn Hữu T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

Xét nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị M trình bày do bất đồng quan điểm. Anh T không có quan tâm, chăm sóc vợ con và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tình cảm vợ chồng không còn chung sống hạnh phúc nên chị M yêu cầu ly hôn với anh T. Theo biên bản ghi nhận ý kiến ngày 09-02-2018, anh T đồng ý ly hôn với chị M. Do chị M và anh T thống nhất ly hôn nên Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh chị theo quy định của pháp luật.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị M và anh T xác định có 01 người con chung là Nguyễn Huỳnh G – sinh ngày 05/11/2015, đang sống với chị M. Khi ly hôn, chị M yêu cầu được nuôi con, anh T đồng ý giao con cho chị M nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy sự thỏa thuận giữa chị M và anh T về nuôi con chung là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên được công nhận.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình thì người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Tuy nhiên, chị M xác định có đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về chia tài sản và nợ chung*: Chị M và anh T xác định không có nên không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 143, 147, 228, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị M và anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Chị M và anh T thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Huỳnh G – sinh ngày 05/11/2015 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Chị M và anh T xác định không có nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 13-01- 2018, Chị M đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007727 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy đinh tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND phường Y, thành phố C, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Thái Hoàng Đắc